

SỰ IM LẶNG CỦA BIỂN CẢ.

(Bài 1)

+ Nguyên tác “**Le Silence de la Mer**”, tác giả **Vercors**.

+ TTBG chuyển Việt ngữ từ bản tiếng Pháp của Vercors (NXB Albin Michel, 1951) lần bản dịch Anh ngữ của Cyril Connolly (NXB The Macmillan Company, 1944).

[]

Tưởng niệm Thi sĩ Saint-Paul Roux đã bị ám sát chết.

(Lời Vercors)

(* / Chú thích của TTBG:

Saint-Paul Roux, thi sĩ phái Biểu Tượng (Symbolism) Pháp (1861-1940).

Trong “Cuộc Chiến Của Sự Im Lặng (La Bataille du Silence)”, Vercors kể:

“Đám lính Đức xông vào nhà anh, bắn chết người hầu phòng ngay trước mắt anh, làm bị thương trầm trọng con gái Divine của anh rồi châm lửa đốt nhà. Họ bắn vào đầu anh. Tại bệnh viện ở Brest, không chịu nổi cuộc phẫu thuật, anh đã qua đời.”)

[]

]

(TTBG GIỚI THIỆU).

+ **Vercors**, bút hiệu của **Jean Marcel Adolphe Bruller**, (sinh ngày 26 tháng 2/1902 Paris – từ trần 10 tháng Sáu, 1991 Paris), tiểu thuyết gia và cũng là nghệ sĩ chạm trổ người Pháp.

+ Cha gốc Do Thái – Hungary, mẹ người Pháp, Bruller đã trải qua suốt thời niên thiếu trong trận Đệ Nhất Thế Chiến (1914-1918); những điều trông thấy đã tạo nên ảnh hưởng sâu đậm trên cuộc đời viết văn của ông ở tương lai.

+ Thời gian rất đầu tiên của cuộc Đệ Nhị Thế Chiến, tại một tỉnh lỵ đang chiến đấu với quân Đức Quốc Xã, nhà văn bắt đầu dùng bút hiệu **Vercors** trên các bài viết của mình.

+ Khi quân Đức chiếm đóng Paris và toàn thể miền Bắc nước Pháp, nhà văn gia nhập đội quân Kháng Chiến Pháp.

+ *Thập niên 1940, Vercors cùng với Pierre de Lescure thành lập tờ Les Éditions de Minuit (Các Ấn Bản Nửa Đêm), xuất bản lén lút, và là tay viết chủ lực trong nhóm.*

+ **“Sự Im Lặng Của Biển Cả” (Le Silence de la Mer)** là đoản thiên tiểu thuyết, hoàn tất tháng 10/1941, được tờ Les Éditions de Minuit âm thầm phát hành năm 1942; nhưng chỉ độ một trăm ấn bản “sống sót”; còn thì tất cả đều bị chính quyền thống trị Đức lúc đó tiêu hủy.

+ *Câu chuyện phơi bày lòng ái quốc tiêu cực, được tác giả xưng “tôi” kể lại về “mối-liên-hệ-im-lặng-sâu-thẳm-như-biển-cả” giữa hai chú cháu (chủ nhà) người Pháp với một Trung úy người Đức (được quân chiếm đóng phân phối đến cư trú tại một phòng trong nhà).*

+ *“Sự im lặng” mang nhiều ý nghĩa khác nhau giữa những con người khác nhau.*

+ *“Sự im lặng” phản kháng của người kể chuyện và cô cháu gái **ĐÃ KHÔNG** đánh đổ được trong chàng tuổi trẻ người Đức “sự im lặng” biểu thị qua một nội tâm tôn tại những cái Đẹp, những ý tưởng, những đam mê, những xung đột, những ước muốn, những hy vọng, những thất vọng, sự sống và cái chết nhìn thấy...*

+ *Cho đến một ngày...*

Một ngày có kẻ, hoặc bên-thắng-cuộc hoặc bên-thua-cuộc, rồi cũng phải “đầu hàng” trước “sự im lặng” của nhau!

+ *Câu chuyện thật cảm động... y hết một bi kịch của cuộc đời.*

(TTBG).

*

**

(Vào truyện).

Đã có những dự bị quân đội hẫ hời trước khi chàng đến. Thoạt tiên là hai kỵ binh, cả hai mái tóc đều vàng hoe; một người gầy và cao lênh khênh, người kia to ngang có đôi bàn tay của một người thợ. Họ đứng nhìn nhà tôi mà không bước vào. Sau, xuất hiện một viên đội. Người lính cao lênh khênh đi với ông ta. Họ nói chuyện với tôi trong cái cách mà họ nghĩ là tiếng Pháp, nhưng tôi không thể hiểu lấy một chữ. Tuy nhiên, tôi chỉ cho họ thấy những phòng bỏ trống và trông họ dường như hài lòng.

Sáng kế tiếp, một xe du lịch lớn màu xám quân đội lái vào vườn nhà tôi.

Người tài xế và một anh lính trẻ gầy thon, tóc đẹp, vẻ tươi cười, giở hai cái rương khỏi xe, thêm một cái bọc to tướng có lớp vải màu xám bao trùm bên ngoài.

Họ đem tất cả đồ đạc lên lầu, nơi căn phòng rộng nhất.

Cái xe chạy đi.

Vài giờ sau tôi nghe những tiếng vó ngựa.

Ba kỵ binh xuất hiện. Một người nhảy xuống, đi ra nhìn tòa nhà cao xây bằng đá.

Anh ta quay lại. Tất cả người lẫn ngựa đi vào vựa rơm được tôi dùng làm xưởng gỗ.

Sau đó thấy họ đóng một cái lỗ vào cái bàn thợ mộc nằm giữa hai tầng đá, buộc một sợi giây và cột những con ngựa vào đó.

Hai ngày kế tiếp chẳng có gì xảy ra. Cũng chẳng thấy ai khác xuất hiện.

Những viên kỵ binh dẫn ngựa đi ra ngoài từ sớm; buổi chiều mang chúng về, rồi nằm ngủ trên gác mái mà họ đã có chất đầy rơm.

Thế rồi, sáng ngày thứ ba, cái xe to lớn quay lại.

Chàng trẻ tuổi tươi cười bừa trước vác trên vai một cái va-li to, mang nó lên căn phòng trên lầu. Rồi cầm lấy cái túi du lịch đặt vào phòng bên cạnh, xong, đi xuống lầu, và bằng thứ tiếng Pháp nhuần nhuyễn, chàng hỏi xin cháu gái tôi vài cái khăn trải giường.

*

* *

Cô cháu ra mở cửa khi nghe tiếng gõ. Cô vừa mang đến cho tôi cốc café như vẫn thường làm mỗi đêm (café giúp tôi ngủ được). Tôi đang ngồi ở cuối phòng trong bóng tối.

Cánh cửa mở thảng ra vườn. Chung quanh căn nhà với các phòng bằng nhau là một con đường mòn lát gạch vuông rất tiện lợi để bước khi mưa xuống. Chúng tôi nghe tiếng chân và âm thanh của gót giày đập trên lớp đá. Cô cháu nhìn tôi, đặt cốc café của cô xuống. Còn tôi vẫn giữ cốc của mình trong tay.

Lúc đó là ban đêm, trời không lạnh lắm: Tất cả mọi tháng 11 đều không bao giờ quá lạnh. Tôi thấy thấp thoáng một dáng dấp cao lớn, cái mũ phẳng, áo mưa choàng quanh vai giống như áo không tay.

Cô cháu mở cửa, im lặng đứng đợi. Cô kéo cánh cửa ngay sau bức tường, lưng tựa vào vách, mắt nhìn vô định. Phần tôi thì đang nhâm nhi từng hớp café.

“Xin vui lòng!”, viên sĩ quan ở ngưỡng cửa vừa nói vừa gật đầu chào nhẹ. Xem như chàng đang đo lường độ sâu yên lặng của nơi chốn. Rồi bước vào.

Tuột áo choàng vắt trên cánh tay, chàng đưa ra một cái chào nhà binh, giở nón, quay về phía cháu gái tôi mỉm cười nhã nhặn và nghiêng mình rất nhẹ. Qua phía tôi, chàng cúi chào thật sâu.

“Tên tôi”, chàng nói, “là Werner von Ebrennac.”

Trong óc tôi thoáng nhanh ý nghĩ:

“Đó không phải tên người Đức. Hẳn là hậu duệ một gia đình di cư Cơ Đốc Tân giáo?”

Rồi chàng thêm:

“Tôi thật vô cùng áy náy.”

Hai chữ “áy náy” được kéo dài, rơi vào sự tĩnh mịch.

Cô cháu đóng cánh cửa, vẫn đứng dựa người vào tường, nhìn thẳng phía trước mặt.

Tôi không đứng dậy khỏi ghế. Từ từ, tôi đặt chiếc cốc rỗng xuống trên mặt đàn dương cầm, rồi vòng đôi tay, chờ đợi.

Chàng sĩ quan nói:

“Tất nhiên là tôi sẽ tuân theo những quy luật trong nhà này và sẽ cố gắng hết sức để không làm phiền đến sự tĩnh lặng của các vị.”

Chàng đang đứng giữa phòng, dáng cao và rất gầy; nếu giơ tay ra, chàng có thể với tới được cái xà nhà.

Đầu chàng hơi nghiêng về phía trước như thể cái cổ không có trên vai mà chỉ là mọc lên từ bộ ngực.

Chàng không bị khòm lưng nhưng trông giống như thế. Đôi vai hẹp và cái hông lại trông rất ấn tượng. Khuôn mặt đẹp, đầy nam tính, đôi má hóp sâu.

Tôi không thể thấy được mắt chàng đang ẩn trong bóng tối của lông mày hình cong, nhưng dường như chúng có màu nhạt; mái tóc mềm, chải ngược ra sau và nhấp nhánh như tơ bên dưới ánh sáng ngọn đèn nhiều bóng treo trên trần.

Sự im lặng kéo dài, càng lúc càng trở nên dày đặc, như sương mù buổi sáng. Dày đặc và im lìm.

Trạng thái bất động của cô cháu, và rõ ràng của cả tôi, làm nặng nề hơn cho sự tĩnh lặng, như thể nó đã hóa thành chì. Luôn chàng sĩ quan, về ngõ ngách, cũng đứng lặng, cho đến cuối cùng tôi nhìn thấy một nụ cười nở ra trên môi chàng. Cái cười nghiêm trang và không chút dấu vết nào cay đắng.

Chàng giơ tay phác một cử chỉ mà tôi không hiểu thấu ý nghĩa của nó. Đôi mắt chàng chăm chăm vào cô cháu (khi đó vẫn đứng nghiêm), vì vậy tôi có thì giờ quan sát bộ dáng nhìn nghiêng, cái mũi cao mỏng mảnh của chàng. Tôi thấy chiếc răng vàng sáng lên giữa hai làn môi đang cười nụ.

Cuối cùng chàng quay nhìn phía khác, mắt đăm đăm vào ngọn lửa đang cháy trong lò, và nói:

“Tôi rất kính trọng những con người yêu quê hương của họ.”

Rồi bất thần chàng ngẩng đầu, nhìn vào cửa sổ có khắc hình thiên thần trên khung.

“Bây giờ tôi sẽ lên phòng”, chàng nói, “nhưng không biết lối nào.”

Cô cháu mở cánh cửa nơi cuối cầu thang và bắt đầu bước lên những bậc cấp mà không nhìn lại kẻ bước sau lưng, như thể cô đang chỉ một mình.

Chàng sĩ quan đi theo cô. Lúc đó tôi mới nhận ra rằng một chân chàng bị tàn tật, bước khập khiễng.

Tôi nghe họ đi qua phòng ngoài; những bước của chàng sĩ quan, một-mạnh-một-nhẹ, vang xuống tận hành lang.

Tiếng cánh cửa mở ra rồi đóng lại; cô cháu trở xuống phòng khách, cầm lên cái cốc mình và tiếp tục uống.

Tôi đốt ống điếu.

Trong vài phút chẳng ai nói gì.

Cuối cùng tôi bày tỏ:

“Cảm ơn Chúa, chàng sĩ quan này trông tử tế và đàng hoàng.”

Cô cháu nhún hai vai. Cô cầm lấy cái áo dạ nhung của tôi đặt trên lòng và kết thúc chỗi vá mà cô đã bắt đầu lúc này.

□

*(Trần Thị Bông Giấy.
Mùa đại dịch Virus Vũ Hán 2020).*

(Xem tiếp “SỰ IM LẶNG CỦA BIÊN CẢ” Bài 2)

□